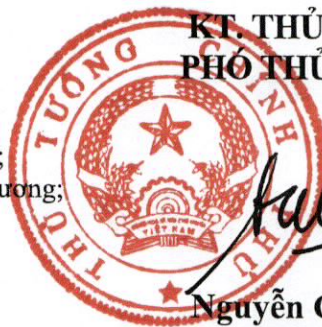


Số: 224 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2026

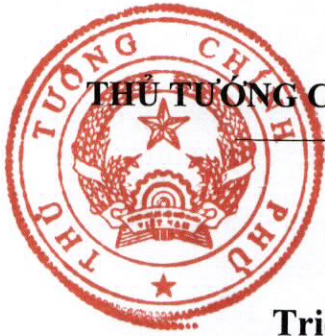
QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành****Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;**Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022; Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 10 tháng 12 năm 2025;**Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 05/TTr-BKHCN ngày 10 tháng 01 năm 2026.***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ.**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục: KTTH, TH, CDS;
- Lưu: VT, KGVX (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG****Nguyễn Chí Dũng**



100-100-100



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ

(Kèm theo Quyết định số 224 /QĐ-TTg
ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ số 131/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật) được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 4 năm 2026.

Để thực hiện Luật kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả;
- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước;
- Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương và Nhân dân trong việc thi hành Luật;
- Bảo đảm việc tổ chức triển khai Luật gắn với yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, văn hóa - xã hội, nhằm phát huy hiệu quả giá trị của việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong thực tiễn.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật;
- Các nhiệm vụ triển khai phải gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật;

- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước;
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật

- Việc xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thực hiện theo quy định tại Quyết định số 2835/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật

a) Nội dung

- Xây dựng, biên soạn tài liệu giới thiệu nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật, phối hợp với Bộ Tư pháp đăng tải trên Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia;

- Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến kiến thức về Luật cho các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Luật, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và từng nhóm đối tượng cụ thể; đăng tải thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương để các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời tiếp cận, nắm bắt thông tin.

b) Cơ quan thực hiện

Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng khác ở trung ương và địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến theo lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự...

3. Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật

a) Nội dung

Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết Luật.

b) Cơ quan thực hiện

Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (đối với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình ban hành hoặc chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành); Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành).

c) Thời gian thực hiện

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi kết quả rà soát tình hình xử lý văn bản thuộc thẩm quyền và đề xuất, kiến nghị (nếu có) về Bộ Khoa học và Công nghệ trong quý I năm 2026 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

d) Sản phẩm: Kết quả pháp điển, hệ thống hóa văn bản; báo cáo kết quả rà soát.

4. Hình thành và triển khai chương trình quốc gia hỗ trợ tạo ra, bảo hộ, khai thác, quản lý, phát triển đối tượng quyền sở hữu trí tuệ

a) Nội dung: Tiếp tục triển khai, đồng thời nghiên cứu đề xuất cơ chế, giải pháp tổ chức triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2026 - 2030 đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Các hoạt động/dự án được triển khai trong khuôn khổ Chương trình; Báo cáo đề xuất cơ chế, giải pháp mới trong triển khai Chương trình.

5. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nội dung: Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, theo dõi việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật theo quy định.

6. Tổ chức các nội dung hỗ trợ thi hành Luật theo quy định pháp luật

a) Nội dung

- Hướng dẫn áp dụng các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật; bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ quy định trong Luật;

- Tổ chức tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Tổ chức rà soát, đánh giá, xây dựng và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu số về sở hữu trí tuệ phục vụ quản lý nhà nước, xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, hỗ trợ khai thác tài sản trí tuệ;

- Bảo đảm các điều kiện thi hành theo quy định tại Điều 59 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Sản phẩm: Hội nghị/lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; văn bản xử lý kiến nghị, đề xuất; hệ thống cơ sở dữ liệu số về sở hữu trí tuệ được xây dựng và cập nhật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong năm đầu thực thi.

3. Bộ Tài chính chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan trung ương để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành; trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ nguồn đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư công.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương lập kinh phí và thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

5. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tiễn, các bộ, ngành, địa phương được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, ngành và địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc phối hợp với các bộ, ngành liên quan để làm rõ, thống nhất hướng dẫn thực hiện. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, Bộ Khoa học và Công nghệ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.